

Bản án số: 39/2019/HS-ST

Ngày 24-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đức Hiệp.**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trần Ngọc Tráng.**

Ông **Lê Mạnh Nhanh.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Ngọc Bích** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Lan** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1982 tại xã H, huyện M, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Xóm 03, thôn X, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ là Bùi Thị Nụ H, có 02 con lớn sinh năm 2006 và nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 29/01/2019 đến nay. *Có mặt.*

- Bị hại: Nguyễn Đức P, sinh năm 1992. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Xóm 3, thôn X, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 14/12/2018, Nguyễn Văn H và Nguyễn Đức P đến

nhà Nguyễn Thế A uống bia. Khi mọi người đang uống bia, P gọi điện cho Đinh Quang D, sinh năm 1994 trú tại thôn B, xã Hồng Q, huyện U, thành phố Hà Nội đến để trả tiền. Một lúc sau, D và Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1987 ở cùng thôn đi xe máy đến nhà A để gặp P. P bảo D và L đợi ở nhà A, còn P lấy xe máy đi vay tiền về trả D. P đi xe đến nhà H vay của vợ H là Bùi Thị Nụ H 300.000 đồng và quay lại trả tiền cho D. Sau đó tất cả mọi người tiếp tục ngồi uống bia tại nhà A. Do bức tức về việc khuyên bảo P dừng chơi bởi không được, lúc này P ngồi cạnh, H cầm cốc uống bia bằng tay trái đập vào mặt P. P giơ tay trái lên đỡ thì bị thương tại vùng mặt và tay trái. Sau đó, D, L, A đưa P đến phòng khám Phúc Sơn ở thôn Đ, xã H để khám và khâu rửa vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 14/TTPY ngày 03/01/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết L: Các vết thương vùng mặt gây ảnh hưởng thẩm mỹ 11%, sẹo rách da nông mặt mu bàn tay trái 01%, gãy xương chính mũi 09%, nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 19%. Tính theo P pháp cộng lùi.

Cáo trạng số 37/CT-VKS-MĐ ngày 21/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b, s Khoản 1, Khoản 02 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 65; Điểm đ Khoản 02 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Có đủ căn cứ xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai

nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bị hại, kết luận giám định, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 14/12/2018 do bức tức Nguyễn Đức P, Nguyễn Văn H đã cầm cốc uống bia bằng thủy tinh đập vào mặt Nguyễn Đức P gây thương tích 19%.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường và bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự nên có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 01, Khoản 02 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung.

Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, có đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ gia đình, là con chú con bác nên để bảo đảm tính khoan hồng của pháp luật, cũng như tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung, tạo điều kiện hàn gắn tình cảm giữa các bên, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 35 (ba mươi lăm) triệu đồng, bị hại không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về vật chứng: 01 ly thủy tinh dùng để uống bia, là hung khí bị cáo dùng để gây thương tích cho P bị vỡ, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm đ Khoản 02 Điều 134; Điều 38; Điểm b, s Khoản 01, Khoản 02 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **22 (hai mươi hai)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 44 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, thành phố Hà Nội và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Khoản 01 Điều 21, Điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện M;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện M;
- Cơ quan THAHS huyện M;
- Chi cục THAHS huyện M;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đức Hiệp